TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 86/2024/QĐST - HNGĐ	*Thiệu Hóa, ngày 15 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2024/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Phùng Văn X - sinh năm 1986

Trú tại: Khu 4, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị D - sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 1, xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, khoản 1,3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Điểm 1.1Tiểu mục I Mục II Phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị Quyết.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phùng Văn X và chị Trần Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phùng Văn X và chị Trần Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung cháu Phùng Thanh T sinh ngày 22/3/2010, cháu Phùng Văn Việt C - sinh ngày 20/11/2012. Anh X, chị D thỏa thuận Anh Phùng Văn X trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phùng Thanh

T, Chị Trần Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phùng Văn Việt C không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phùng Văn X, chị Trần Thị D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Anh Phùng Văn X, chị Trần Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phùng Văn X, chị Trần Thị D thỏa thuận anh Phùng Văn X chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Phùng Văn X đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên lai thu ký hiệu BLTU/24 số 0000054 ngày 02/10/2024. Trả lại cho anh Phùng Văn X 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa;
- UBND xã Thiệu Viên
- Phòng giám đốc ánTAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đăng Thanh T